CÔNG TY CỔ PHẦN

PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN BẮC

TÀI LIỆU

PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Hà Nội, tháng 04 năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN BẮC

TÀI LIỆU
PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

MỤC LỤC

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ 3

Phần 1 - NỘI QUY CUỘC HỌP VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT, KIỂM PHIẾU 4

Phần 2 - TRÌNH VỀ VIỆC ĐIỀU CHỈNH MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018 7

Phần 3 - BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018 VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019 8

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018 8

B. KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2019 13

Phần 4 - BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 16

A. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018 16

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 20

Phần 5 - BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT 23

A. HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018 23

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2018 24

C. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019: 26

D. LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2019: 26

Phần 6 - BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018, KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019 27

A. BÁO CÁO TÀI CHÍNH 27

B. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 35

Phần 7 - BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HĐQT, BKS 36

A. BÁO CÁO THỰC HIỆN NĂM 2018 36

B. KẾ HOẠCH NĂM 2019 36

Phần 8 - TỜ TRÌNH PHÊ CHUẨN QUYẾT ĐỊNH BỔ NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC - NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT 37

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Thời gian: Từ 14h00 thứ Năm, ngày 04 tháng 04 năm 2019

Địa điểm: Tầng 12, tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

TT	Thời gian	Nội dung
1	13h30 - 14h00	Tiếp đón Đại biểu, kiểm tra tư cách cổ đông
		Phát tài liệu và phiếu biểu quyết
2	14h00 - 14h05	Chào cờ, khai mạc phiên họp, giới thiệu Đại biểu
3	14h05 - 14h10	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, tuyên bố tính hợp pháp, hợp lệ của phiên họp
4	14h10 - 14h15	Thông báo nội quy cuộc họp
5	14h15 - 14h20	Giới thiệu thành phần Đoàn chủ tịch, Thư ký phiên họp
6	14h20 - 14h25	Thông qua Chương trình nghị sự
		Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu
7	14h25 - 14h30	Trình phê chuẩn việc điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018
8	14h30 - 14h45	Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính năm 2019
9	14h45 - 15h00	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019
10	15h00 - 15h10	Báo cáo tài chính năm 2018, phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019
11	15h10 - 15h20	Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác năm 2018 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, trình dự toán cho năm 2019
12	15h20 - 15h30	Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019
13	15h30 - 15h45	Trình phê chuẩn việc thôi chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc - Người đại diện theo Pháp luật đối với ông Nguyễn Ngọc Luận và bổ nhiệm ông Cao Trung Kiên đảm nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc - Người đại diện theo Pháp luật
14	15h45 - 16h00	Ban kiểm phiếu phổ biến cách thức biểu quyết Đại hội tiến hành biểu quyết
15	16h00 - 16h15	Nghỉ giải lao
16	16h15 - 16h30	Thảo luận, trả lời chất vấn của cổ đông
17	16h30 - 16h45	Phát biểu của Lãnh đạo Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí
18	16h45 - 16h55	Hoàn tất thu phiếu biểu quyết, kiểm phiếu, tổng hợp và công bố kết quả kiểm phiếu
19	16h55 - 17h00	Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội
20	17h00	Bế mạc phiên họp

Phần 1 - NỘI QUY CUỘC HỌP VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT, KIỂM PHIẾU

Mục tiêu :

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành cuộc họp.

I. TRẬT TỰ CỦA CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ăn mặc nghiêm túc, xuất trình giấy tờ tùy thân và các giấy tờ khác liên quan đến việc xác minh tư cách cổ đông dự họp tại bàn tiếp đón.
2. Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức phiên họp quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong Phòng họp.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra phiên họp. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

II. TRÌNH TỰ DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

Ngay sau khi Ban Kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra và xác định số lượng cổ đông có mặt thỏa mãn điều kiện để tổ chức cuộc họp, thủ tục khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành ngay.

1. **Giới thiệu nội quy, thành phần Đoàn Chủ tịch, Thư ký**
2. **Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa Đại hội phát biểu chào mừng quý vị cổ đông đến dự họp**
3. **Thông qua chương trình nghị sự, bầu Ban kiểm phiếu**

   ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ tay.
4. **Báo cáo và trình trước ĐHĐCĐ những nội dung:**

- Trình phê chuẩn việc điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018.
- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và các chỉ tiêu chính kế hoạch kinh doanh năm 2019.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
- Báo cáo tài chính 2018, phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.
- Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm

soát năm 2018 và dự toán cho năm 2019.

- Trình ĐHĐCĐ phê chuẩn việc thôi chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc - Người đại diện theo Pháp luật đối với ông Nguyễn Ngọc Luận và phê chuẩn việc bổ nhiệm ông Cao Trung Kiên đảm nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc - Người đại diện theo Pháp luật.

5. Thảo luận về nội dung phiên họp và giải đáp thắc mắc

Sau khi Đoàn Chủ tịch báo cáo ĐHĐCĐ các nội dung phiên họp, Đoàn Chủ tịch tiếp tục chủ trì thảo luận, nghe ý kiến của ĐHĐCĐ và giải đáp thắc mắc, theo nguyên tắc và cách thức sau đây:

- ĐHĐCĐ tiến hành thảo luận sau khi các báo cáo, nội dung của phiên họp đã được trình bày.
- Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch.
- Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đoàn Chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI PHIÊN HỌP:

1. Nguyên tắc: Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của phiên họp đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết khi vào dự họp, trong đó có ghi các thông tin theo quy định, các nội dung đề nghị biểu quyết.
2. Cách biểu quyết:

- Cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung sau bằng cách giơ tay: Chương trình nghị sự, danh sách Ban kiểm phiếu, Nghị quyết Đại hội.
- Cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung được báo cáo tại Đại hội *(Tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến)* bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết. Sau đó chuyển lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức.

3. Thời điểm biểu quyết: Ngay sau khi kết thúc phần thảo luận, các cổ đông chuyển Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức. Trong quá trình họp, các cổ đông có thể biểu quyết trước các nội dung và chuyển Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH:

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế đã được thông qua. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn ĐHĐCĐ thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình họp.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình họp.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ PHIÊN HỌP:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
2. Nhanh chóng thông báo cho Đoàn Chủ tịch, Thư ký phiên họp kết quả biểu quyết.
3. Phát phiếu và thu phiếu, tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả.
4. Xem xét và báo cáo với ĐHĐCĐ quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về biểu quyết.

Trên đây là toàn bộ nội quy làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Dung

Phần 2 - TRÌNH VỀ VIỆC ĐIỀU CHỈNH MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc

Căn cứ quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc điều chỉnh một số chỉ tiêu chính kế hoạch kinh doanh năm 2018, cụ thể:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	KH đã được phê duyệt	KH đề xuất điều chỉnh
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	233.000	209.417
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.557,95	1.525,99
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8,84	14,01
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7,07	11,21
5	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn Điều lệ	%	5	10

Các nội dung khác giữ nguyên như Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 số 19/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2018.

Kính trình./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Dung

Phần 3 - BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018 VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018

I. Tổng quan thị trường năm 2018

Năm 2018 tiếp tục là một năm khó khăn đối với việc kinh doanh sản phẩm phân bón nói chung và với phân bón Phú Mỹ nói riêng. Ngay từ những tháng đầu năm, do ảnh hưởng của hiện tượng El Nino, miền Bắc liên tục gánh chịu nhiều biểu hiện thời tiết bất thường: Nắng nóng kéo dài, mưa lũ cục bộ khiến rất nhiều diện tích cây trồng tại một số địa phương mất trắng.

Nửa đầu năm 2018, tình hình sản xuất phân bón ở Việt Nam có khá nhiều biến động do ảnh hưởng của 4 yếu tố cơ bản sau: Giá nguyên liệu đầu vào, nhu cầu tiêu thụ trong nước, năng lực sản xuất phân bón của các doanh nghiệp và các chính sách về thuế. Nguyên nhân dẫn đến sản lượng phân ure 6 tháng đầu năm 2018 giảm so với cùng kỳ năm 2017 là do: Giá khí dùng để sản xuất phân ure tăng, sự gián đoạn sản xuất của một số nhà sản xuất phân bón lớn trong nước. Bên cạnh đó, do sự xuống giá các mặt hàng cây công nghiệp, nên nhu cầu chăm bón cho các loại cây này cũng sụt giảm. Tuy nhiên, sự suy giảm về sản lượng phân đạm lại đẩy giá ure trong nước tăng trong nửa đầu năm 2018.

Một nguyên nhân có ảnh hưởng rất lớn đến tình hình sản xuất phân bón của các doanh nghiệp là phân bón hiện đang thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng (VAT). Thực tế, doanh nghiệp sản xuất phân bón đầu tư gồm xây dựng nhà xưởng, máy móc thiết bị… và các chi phí này đều có thuế VAT nhưng lại không được khấu trừ thuế này. Điều này khiến doanh nghiệp phải tính luôn vào chi phí sản phẩm, đẩy giá thành tăng và lợi nhuận giảm, người nông dân cuối cùng lại chịu thiệt vì phải mua giá cao. Bên cạnh đó, khi thuế không được khấu trừ thì chi phí đầu tư tính vào giá thành, dẫn đến doanh nghiệp không muốn đầu tư, vì càng đầu tư hiện đại bao nhiêu thì giá thành càng cao, khả năng thu hồi vốn thấp. Điều này dẫn đến sản lượng sản xuất phân bón của một số doanh nghiệp có xu hướng giảm trong năm 2018.

Xu hướng chung của ngành phân bón thế giới những năm gần đây là chuyển sang sử dụng phân bón NPK chất lượng cao, nâng cao hiệu quả sử dụng phân bón và thị trường trong nước cũng đang dần chuyển dịch theo xu hướng này. Theo đó, thị trường

NPK phân khúc hàm lượng cao trong năm vừa qua ghi nhận sự tham gia đáng kể của nhiều thương hiệu mới với những chính sách bán hàng đầy hấp dẫn.

Diễn biến giá phân bón liên tục tăng trong giai đoạn cuối năm tỷ lệ nghịch với giá nông sản bất chấp sản lượng các mặt hàng nông sản giảm do mất mùa hoặc thu hẹp diện tích canh tác đã gây ảnh hưởng không nhỏ tới việc tiêu thụ các sản phẩm phân bón tại khu vực trong thời gian tiếp theo.

II. Kết quả hoạt động kinh doanh

Bước sang năm thứ 10 kể từ ngày thành lập và trải qua 08 năm hoạt động với mô hình Công ty Cổ phần, Công ty Cổ phần Phân bón và hóa chất Dầu khí miền Bắc (Công ty) ngày càng phát triển và kết tinh những giá trị bền vững. Kế thừa và phát huy kinh nghiệm, nguồn nhân lực cùng với những thay đổi phù hợp về mô hình tổ chức, quản lý và phương thức điều hành. Tuy bắt đầu vào thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2018 trong điều kiện còn nhiều khó khăn, song bằng những quyết sách đúng đắn, các giải pháp đồng bộ và công tác chỉ đạo, điều hành chủ động, linh hoạt, Công ty đã gặt hái được nhiều thành quả đáng ghi nhận:

Một số chỉ tiêu chính về kết quả kinh doanh năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2017	Kế hoạch	Thực hiện	% TH 2018/TH 2017	% TH/KH
1	Sản lượng	Tấn	189.139	209.417	210.053	111%	100%
	- Đạm Phú Mỹ	*Tấn*	*144.126*	*165.000*	*165.003*	114%	100%
	- NPK Phú Mỹ	*Tấn*	*15.803*	*18.000*	*18.588*	118%	103%
	- Kali Phú Mỹ	*Tấn*	*25.392*	*20.365*	*20.411*	80%	100%
	- Các loại phân bón khác	*Tấn*	*3.819*	*6.051*	*6.051*	158%	100%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.276,53	1.525,99	1.527,95	120%	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	16,51	14,01	17,95	109%	128%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	13,15	11,21	14,31	109%	128%

Để đạt được những bước tiến trong năm 2018, Công ty đã tận dụng những thuận lợi và khắc phục những khó khăn chủ yếu như sau:

- **Thuận lợi**

Công ty luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, chỉ đạo sát sao từ Tổng công ty, sự ủng hộ của các cổ đông, các bạn hàng truyền thống và các đối tác cung cấp dịch vụ khác.

Thương hiệu Đạm Phú Mỹ vẫn duy trì được lợi thế cạnh tranh và là ưu tiên lựa chọn hàng đầu của người tiêu dùng tại một số vùng trọng điểm phía Bắc.

Hệ thống phân phối Phú Mỹ vận hành tương đối ổn định tại các vùng tiêu thụ, đảm bảo duy trì vị thế cạnh tranh tại khu vực.

Hệ thống kho, cảng của Công ty trải dài trên địa bàn từ Quảng Bình đến Hải Phòng giúp Công ty chủ động và linh hoạt trong công tác bán hàng.

Sản phẩm NPK Phú Mỹ đã có chỗ đứng nhất định trên thị trường đặc biệt tại một số khu vực có cây giá trị kinh tế cao.

Nguồn vốn được đảm bảo đủ và kịp thời cho hoạt động kinh doanh.

Trong năm 2018, Công ty cũng được hưởng một số thuận lợi khách quan từ hoạt động thiếu ổn định của đối thủ cạnh tranh.

- **Khó khăn:** Cũng giống như khó khăn mà đa phần các doanh nghiệp phân bón phải đối mặt, chính là biến động về nguồn cung và thời tiết.

Hiện tại, tổng năng lực sản xuất Ure và NPK trong nước đã vượt cầu, trong khi đó phân bón nhập khẩu vẫn chiếm một tỷ trọng nhất định, kèm theo đó là những chính sách thiếu lành mạnh một số đơn vị gây nhiễu loạn thị trường và làm những thương hiệu lớn như phân bón Phú Mỹ bị ảnh hưởng không nhỏ. Yếu tố cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành vẫn rất quyết liệt.

Diễn biến thời tiết ngày càng khó dự đoán do biến đổi khí hậu toàn cầu gây ảnh hưởng tiêu cực đến sản xuất nông nghiệp và nhu cầu tiêu thụ phân bón.

Giá các mặt hàng nông sản chủ lực giảm mạnh khiến việc đầu tư sử dụng phân bón giảm tương ứng và gây khó khăn cho việc thu hồi công nợ của hệ thống kinh doanh phân bón.

Việc thay đổi cơ cấu cây trồng tại một số địa phương cũng như việc chuyển qua sử dụng phân bón tổng hợp NPK làm giảm nhu cầu sử dụng sản phẩm đạm của miền Bắc.

Đội ngũ Cán bộ kinh doanh (CBKD) đã có sự thay đổi đáng kể về chất do những chính sách hỗ trợ đặc biệt từ Tổng công ty và Công ty. Tuy nhiên kinh nghiệm và chất lượng chuyên môn chưa đồng đều, chưa hỗ trợ được nhiều cho công tác bán hàng của Nhà Phân phối.

III. Những hoạt động hỗ trợ cho nhiệm vụ kinh doanh năm 2018 và hoạt động khác

Trước tình hình thị trường phân bón thế giới biến động khó lường, thị trường phân bón trong nước cạnh tranh cao, công tác tổ chức kinh doanh của Công ty tập trung vào nhiệm vụ giữ vững thị phần, củng cố hệ thống phân phối và ổn định chất lượng sản phẩm. Một vài nét chính:

Công tác thông tin, dự báo thị trường: Thường xuyên cập nhật diễn biến thị trường trong và ngoài nước; tổ chức hệ thống thông tin xuyên suốt từ Ban Giám đốc tới các CBKD và Nhà Phân phối. Việc cập nhật tin tức kịp thời giúp Công ty đưa ra những quyết sách phù hợp trong hoạt động kinh doanh tại mọi thời điểm.

Hệ thống phân phối: Công tác quản lý hệ thống phân phối tiếp tục được tăng cường và hoàn thiện. Thường xuyên rà soát, đánh giá để phát triển hệ thống phân phối bền vững, xuyên suốt, lựa chọn các Nhà Phân phối có kinh nghiệm và tiềm lực về tài chính, sẵn sàng phát triển thị trường cho các sản phẩm phân bón của Tổng công ty và Công ty, đồng hành cùng Công ty kể cả trong những thời điểm thị trường khó khăn.

Công tác hậu cần: Tích cực phối hợp với Tổng công ty điều chuyển, phân bổ hàng tại các kho, cảng, đảm bảo tính hợp lý trong kinh doanh và tiết giảm tối đa chi phí. Tăng cường giao hàng sang mạn, tiết giảm tối đa chi phí giao nhận. Tiếp tục triển khai hiệu quả phương án giao hàng bằng container và đóng dấu mã vùng cho các Nhà Phân phối. Nâng cao chất lượng dịch vụ và chuyên nghiệp trong thái độ ứng xử với khách hàng.

Công tác xúc tiến thương mại (XTTM): Tiếp tục triển khai hiệu quả các hoạt động quảng bá sản phẩm, lồng ghép các chương trình chăm sóc khách hàng với hoạt động thi đua tiêu thụ sản phẩm phân bón Phú Mỹ. Việc thực hiện và phân bổ các nguồn lực cho hoạt động XTTM linh hoạt theo đề xuất của khách hàng và trên cơ sở kế hoạch sản lượng tiêu thụ Nhà Phân phối đã đăng ký, đảm bảo hiệu quả và hỗ trợ tối ưu cho công tác bán hàng.

Hoạt động đầu tư, mua sắm: Công tác quản lý đấu thầu, mua sắm tài sản, hàng hóa, trang thiết bị phục vụ nhu cầu kinh doanh và đầu tư trong toàn Công ty được triển khai, thực hiện đúng với các quy định, quy trình của Tập đoàn, Tổng công ty, Công ty, phù hợp với các quy định của Nhà nước và pháp luật hiện hành. Công tác mua sắm tài

sản, trang thiết bị thực hiện đúng nhu cầu, sự cần thiết dựa trên kế hoạch đã được phê duyệt đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ, tiết kiệm và hiệu quả.

Công tác quản lý tài chính: Tổ chức và thực hiện công tác tài chính kế toán theo đúng các quy định hiện hành, đảm bảo an toàn về tài chính, không có các khoản nợ xấu, nợ khó đòi. Quản lý và sử dụng dòng tiền hiệu quả trong hoạt động kinh doanh, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp: Sau 03 năm thực hiện niêm yết cổ phiếu lên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (mã chứng khoán PMB), Công ty đã thực hiện công tác công bố thông tin theo đúng quy định. Hệ thống báo cáo quản trị của Công ty luôn đảm bảo đầy đủ, công khai, minh bạch và kịp thời theo đúng chỉ đạo của Tổng công ty.

Cơ cấu tổ chức của Công ty được sắp xếp hợp lý, các phòng ban nghiệp vụ hoạt động theo quy chế phân cấp tổ chức và điều hành một cách rõ ràng. Hệ thống các quy trình, quy chế, quy định quản lý nội bộ luôn được rà soát, sửa đổi, bổ sung phù hợp với hoạt động của Công ty theo từng thời kỳ.

Công tác nhân sự và đào tạo:

Công ty luôn chú trọng xây dựng đội ngũ CBNV đáp ứng yêu cầu quản lý, sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển chung của Tổng công ty cũng như Công ty. Thường xuyên rà soát, sắp xếp bố trí và đào tạo nhân sự theo hướng khai thác tối đa nguồn lực nội bộ, tập trung ưu tiên cho bộ phận kinh doanh, thị trường.

Công ty đã xây dựng, điều chỉnh, bổ sung và ban hành các Quy định, Quy chế về công tác cán bộ, tuyển dụng, đào tạo và tiền lương, thể hiện sự quan tâm cao của Doanh nghiệp đến lợi ích của người lao động trong khuôn khổ Pháp luật hiện hành, nhằm động viên, khích lệ người lao động phát huy sáng tạo, đoàn kết xây dựng Công ty ngày càng phát triển và chọn Công ty là nơi gắn bó lâu dài.

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Công ty đã tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; cải cách hành chính và nâng cao năng lực bộ máy quản lý, điều hành nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của Tổng công ty và Công ty trong giai đoạn mới. Xây dựng chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018 và đã được toàn thể CBNV trong Công ty hưởng ứng thực hiện.

B. KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2019

Năm 2019, dự báo thị trường phân bón trong và ngoài nước tiếp tục diễn biến phức tạp; các mặt hàng nông sản chủ lực rơi vào tình trạng mất mùa - mất giá làm giảm nhu cầu sử dụng phân bón tại khu vực; giá phân bón thế giới và trong nước liên tục thay đổi và duy trì ở mức cao tỷ lệ nghịch với giá nông sản gây khó khăn rất lớn cho hoạt động kinh doanh vật tư nông nghiệp.

Thị trường phân bón tại miền Bắc ngày càng trở nên bão hòa do nguồn cung phong phú, dồi dào trong khi nhu cầu phân bón không có nhiều biến động thậm chí có xu hướng giảm thời gian gần đây. Sản xuất trong nước hiện đã đáp ứng được tất cả nhu cầu về ure (cung vượt cầu rất nhiều), trong khi đó diện tích gieo trồng ngày càng bị thu hẹp, mức độ sử dụng phân bón hiện đã ở mức cao do đó khó có khả năng tăng trưởng. Thị trường ure tiếp tục đối mặt với sự dư thừa nguồn cung dẫn đến biên lợi nhuận ngày càng có xu hướng giảm.

Dự báo năm 2019 vẫn sẽ là một năm tiếp tục khó khăn đối với nền kinh tế nói chung và thị trường phân bón nói riêng. Ở trong nước, bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Để vượt qua thách thức, tiếp tục phát triển, năm 2019 Công ty phấn đấu hoàn thành những mục tiêu, nhiệm vụ sau:

- Tập trung mọi nguồn lực cho công tác bán hàng, phấn đấu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2019, đảm bảo hoạt động kinh doanh an toàn, hiệu quả, tiết kiệm.
- Giữ vững thị phần ure tại khu vực, tận dụng các kết quả đã đạt được đẩy mạnh phân phối sản phẩm NPK Phú Mỹ ra thị trường. Nâng cao vị thế của sản phẩm phân bón Phú Mỹ tại thị trường khu vực phía Bắc.
- Tiếp tục tìm hiểu những công thức NPK phù hợp với đặc thù mùa vụ cây trồng tại khu vực, đề xuất với Tổng công ty cung ứng nhằm đa dạng hóa các dòng sản phẩm.
- Tăng cường công tác quản lý, xây dựng và phát triển hiệu quả kênh phân phối, đảm bảo bền vững cả về chiều rộng và chiều sâu.
- Đẩy mạnh công tác sáng kiến cải tiến hợp lý hóa quản lý kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ. Hướng tới mục tiêu tạo sự khác biệt bằng chất lượng dịch vụ và chuyên nghiệp trong thái độ ứng xử với khách hàng.

- Phát triển doanh nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội. Đảm bảo quyền lợi của nhà đầu tư, cũng như lợi ích của người lao động.
- Thực hiện các nhiệm vụ do Tổng công ty và Đại hội đồng Cổ đông giao.

Các chỉ tiêu chính năm 2019:

- Tổng sản lượng tiêu thụ : 230.000 tấn
- Tổng doanh thu : 1.717,15 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 10,68 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 8,54 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức : 7%

Giải pháp thực hiện:

Từ thực trạng năm 2018, có thể xác định rằng năm 2019 Công ty phải nỗ lực tiếp tục vượt khó và tập trung mọi nguồn lực cho công tác bán hàng, phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Công ty xác định và đặt ra một số giải pháp để thực hiện kế hoạch như sau:

- Tiếp tục cải tiến, điều chỉnh các chính sách bán hàng phù hợp, linh hoạt với tình hình mới, nhằm kích thích hệ thống Nhà Phân phối trong việc tiêu thụ các sản phẩm thương hiệu Phú Mỹ.
- Tăng lợi thế cạnh tranh bằng việc nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng thông qua chất lượng dịch vụ, thái độ ứng xử chuyên nghiệp, lấy đó làm giá trị cốt lõi để phát triển bền vững và lâu dài.
- Phối hợp thực hiện hiệu quả các hoạt động chăm sóc khách hàng theo chính sách và sự hỗ trợ của Tổng công ty. Phân nhóm khách hàng để xây dựng chính sách hỗ trợ phù hợp.
- Tăng cường công tác quản lý và sử dụng vốn, kiểm soát chặt chẽ dòng tiền, nguồn hàng làm tăng khả năng quay vòng vốn nhằm mang lại hiệu quả kinh tế tối ưu. Ưu tiên nguồn vốn đáp ứng đủ cho yêu cầu hoạt động kinh doanh trên cơ sở đảm bảo an toàn tài chính, kiểm soát rủi ro.
- Tích cực tham gia công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới. Phát huy lợi thế về hệ thống kho bãi và quan hệ với các đối tác/khách hàng.

- Sắp xếp, bố trí lao động phù hợp với chức năng nhiệm vụ và yêu cầu công việc trên cơ sở khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực sẵn có của Công ty.
- Đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ, quản lý của CBNV để đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty. Đặc biệt chú trọng đến công tác đào tạo tại chỗ, đào tạo nội bộ.
- Phát triển doanh nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội. Đảm bảo hài hòa lợi ích các cổ đông.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính năm 2019 kính báo cáo Đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Cao Trung Kiên

Phần 4 - BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

A. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

I. Đánh giá chung hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2018

Năm 2018 tiếp tục là một năm thách thức đối với việc kinh doanh sản phẩm Phân bón Phú Mỹ tại miền Bắc. Thị trường phân bón liên tục có những diễn biến bất thường, xuất phát từ việc hoạt động thiếu ổn định của các nhà máy sản xuất phân đạm lớn trong khu vực.

Giá nông sản giảm mạnh gây ảnh hưởng không nhỏ tới việc tiêu thụ các sản phẩm phân bón, việc này dự báo sẽ còn ảnh hưởng lâu dài, khả năng đầu tư phân bón của bà con nông dân sẽ giảm đáng kể.

Thị trường NPK ngày càng đa dạng với sự tham gia của rất nhiều thương hiệu mới cùng những chính sách bán hàng hấp dẫn, gây nhiễu loạn thị trường.

Tập quán canh tác nhỏ lẻ, manh mún, sản xuất nông nghiệp chủ yếu để tự cung, tự cấp không mang tính thương mại nên bà con vẫn giữ thói quen sử dụng NPK hàm lượng thấp.

Hàng Trung Quốc với giá rẻ và luôn sẵn hàng là một thách thức không nhỏ đối với các nhà sản xuất phân bón trong nước.

Bên cạnh đó, là sự cạnh tranh gay gắt giữa các nhà cung cấp bằng các chính sách ngày càng linh hoạt hướng tới kênh phân phối và người tiêu dùng cũng gây ảnh hưởng không nhỏ tới thị trường khu vực.

Mặc dù quá trình triển khai và bán các sản phẩm Phân bón Phú Mỹ còn gặp nhiều khó khăn nhưng với việc triển khai các giải pháp, quyết sách đúng đắn của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, hoạt động kinh doanh của Công ty đã đạt được mức tăng trưởng tốt, đặc biệt là đối với sản phẩm NPK Phú Mỹ.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Giám đốc bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch của năm, tăng cường công tác phối hợp với các Nhà phân phối và đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018, giữ vững thị phần Urê Phú Mỹ, củng cố và mở rộng thị phần Phân bón Phú Mỹ tại khu vực.

Thường xuyên rà soát, xây dựng phương án bố trí sắp xếp nhân sự, cơ cấu lại tỷ lệ lao động trực tiếp/gián tiếp hợp lý. Đội ngũ CBNV được chú trọng đào tạo, rèn luyện đáp ứng yêu cầu kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty.

Công tác tiếp thị truyền thông, an sinh xã hội, chăm sóc khách hàng, các hội thảo bán hàng trực tiếp, hội nghị tập huấn về nông nghiệp... cũng được triển khai tốt và mang lại hiệu quả thiết thực.

Công tác quản lý và sử dụng vốn, đặc biệt là công tác quản lý công nợ được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo an toàn về tài chính. Đồng thời, Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, nêu cao tinh thần tự giác của CBNV, và tiết giảm tối đa các chi phí trong mọi mặt hoạt động.

Hội đồng quản trị đã thực hiện đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh tại từng thời điểm và có chỉ đạo cụ thể thông qua các cuộc họp giao ban, họp Hội đồng quản trị định kỳ. Trong quá trình triển khai công việc, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy trình, quy chế của Công ty và quy định của Pháp luật.

Qua đánh giá tình hình thực tế, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 195/NQ-MB ngày 21/12/2018 thông qua việc điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 của Công ty, trong đó có chỉ tiêu: Tổng sản lượng điều chỉnh từ 233.000 tấn xuống 209.417 tấn; Tổng doanh thu điều chỉnh từ 1.557,95 tỷ đồng xuống 1.525,99 tỷ đồng; Tăng chỉ tiêu Tổng lợi nhuận trước thuế từ 8,84 tỷ đồng lên 14,01 tỷ đồng và tăng chỉ tiêu Tổng lợi nhuận sau thuế từ 7,07 tỷ đồng lên 11,21 tỷ đồng.

Tính đến thời điểm 31/12/2018, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng của kế hoạch kinh doanh năm 2018 đã được điều chỉnh, cụ thể:

- Tổng sản lượng: 210.053 tấn đạt 100% kế hoạch năm
- Tổng doanh thu: 1.527,95 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch năm
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 17,95 tỷ đồng, đạt 128% kế hoạch năm
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 14,31 tỷ đồng, đạt 128% kế hoạch năm
- Cổ tức dự kiến: 10%/VĐL

II. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Công ty gồm 5 thành viên:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách
- Ông Cao Trung Kiên - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm
- Ông Trần Anh Dũng - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm
- Ông Đoàn Quốc Thịnh - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm

- Bà Hoàng Thị Thu Hằng - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm

1. Về các phiên họp của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã làm việc chủ yếu thông qua các phiên họp định kỳ và qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, quyết định những nội dung chính sau đây:

❖ **Quý I/2018**

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quy chế Nhà phân phối sản phẩm Phân bón Phú Mỹ.
- Ban hành Định mức nợ phải thu và vốn lưu động cho hàng tồn kho năm 2018.
- Chấp thuận điều chỉnh một số chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2017.
- Sửa đổi, bổ sung Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương.
- Phê duyệt Kế hoạch dòng tiền năm 2018.
- Sửa đổi, bổ sung Chính sách nhân viên.
- Phê duyệt Kế hoạch dòng tiền quý I/2018.
- Phê duyệt và giao Kế hoạch kinh doanh năm 2018.
- Thông qua thời gian và kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

❖ **Quý II/2018**

- Tổ chức thành công phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 ngày 23/4/2018.
- Phê duyệt Kế hoạch dòng tiền quý II/2018.
- Sửa đổi, bổ sung Quy chế nâng bậc lương chức danh của Công ty.
- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2017 bằng tiền.
- Phê duyệt danh sách ngân hàng và hạn mức đối với việc đầu tư tiền gửi năm 2018 tại các ngân hàng.
- Ban hành mới Quy chế trả lương, trả thưởng và chế độ chính sách đối với Người đại diện của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí tại Công ty.
- Sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương, trả thưởng và phân phối quỹ Phúc lợi đối với CBNV.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.
- Quyết định về việc thôi giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc -

Người đại diện theo pháp luật Công ty đối với ông Nguyễn Ngọc Luận.

- Quyết định về việc bổ nhiệm ông Cao Trung Kiên đảm nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị tạm thời, Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật Công ty.
- Quyết định về việc ký Hợp đồng lao động đối với ông Cao Trung Kiên.
- Quyết định về việc thanh toán chế độ đối với ông Nguyễn Ngọc Luận.

❖ **Quý III/2018**

- Phê duyệt Kế hoạch dòng tiền Quý III/2018.
- Phê duyệt Kế hoạch định biên lao động năm 2018.

❖ **Quý IV/2018**

- Phê duyệt Kế hoạch dòng tiền Quý IV/2018.
- Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tài chính.
- Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2018.
- Thông qua Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019 và phân công công việc các Thành viên Hội đồng quản trị năm 2019.
- Sửa đổi, bổ sung Quy chế Nhà phân phối sản phẩm Phân bón Phú Mỹ.
- Phê duyệt Định mức hàng tồn kho và vốn lưu động cho hàng tồn kho năm 2019.

2. Công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và Bộ máy điều hành

Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị báo cáo ĐHĐCĐ kết quả công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và Bộ máy điều hành để hoạt động kinh doanh của Công ty được an toàn, hiệu quả, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và các Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thông qua như sau:

- Chỉ đạo Ban Giám đốc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.
- Chủ động giám sát Ban Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định; theo dõi, hỗ trợ tạo điều kiện để hoạt động của Ban Giám đốc được thuận lợi.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành công tác kinh doanh, thông qua các cuộc họp cũng như các báo cáo, văn bản của Ban Giám đốc gửi báo cáo Hội đồng quản trị.
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban định kỳ của Ban Giám đốc.

- Chỉ đạo và góp ý đối với Ban Giám đốc trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành.
- Xem xét, điều chỉnh các Quy chế, Quy định đã được ban hành trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh tại Công ty, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

Đánh giá chung về việc thực hiện các Nghị quyết Hội đồng quản trị, ĐHĐCĐ:

- Với quyết định tập thể, có sự phân công nhiệm vụ cho các thành viên theo từng lĩnh vực chuyên môn, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị. Theo đó, Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đầy đủ, giúp hoạt động kinh doanh của Công ty ổn định và đạt hiệu quả.
- Ban Giám đốc thực hiện việc gửi đầy đủ các báo cáo định kỳ Tháng và Quý theo yêu cầu tới các Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Đối với các vấn đề phát sinh cần xin ý kiến Hội đồng quản trị, để đảm bảo xử lý kịp thời và hiệu quả công việc, Ban Giám đốc đều có báo cáo và xin ý kiến các Thành viên Hội đồng quản trị thông qua các phương tiện thông tin liên lạc phù hợp.

Năm 2018 với nhiều khó khăn thách thức, Hội đồng quản trị đã chủ động chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện nhiều giải pháp trong kinh doanh, đảm bảo công tác quản lý tài chính, bảo toàn và phát triển vốn được thực hiện đúng chế độ, chính sách của nhà nước cũng như Tổng công ty/ Tập đoàn; đảm bảo cân đối đủ vốn đáp ứng nhu cầu kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước cũng như đảm bảo lợi ích của cổ đông.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Nhằm thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu kế hoạch năm 2019, Hội đồng quản trị xác định nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành Công ty, tăng cường hiệu quả hoạt động quản trị với những nội dung, chương trình hoạt động như sau:

- Chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 theo Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/Hội đồng quản trị Công ty.
- Tăng cường chỉ đạo công tác tái cấu trúc toàn diện về tổ chức, bộ máy quản lý, cơ cấu vốn, nhân lực dựa trên các định hướng của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - Tổng công ty mẹ của Công ty cũng như để phù hợp với tình hình

thực tế.

- Thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc thông qua chế độ cập nhật thông tin, báo cáo do Ban Giám đốc cung cấp; thảo luận trực tiếp tại các phiên họp hoặc thông qua phương tiện thông tin để cho ý kiến về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Chỉ đạo tổ chức kinh doanh phân bón mang thương hiệu Phú Mỹ hiệu quả, củng cố và phát triển hệ thống phân phối phân bón tại khu vực: Đảm bảo giữ vững thị phần Đạm Phú Mỹ tại thị trường khu vực phía Bắc; phát triển kinh doanh các sản phẩm phân bón Phú Mỹ, đặc biệt là NPK Phú Mỹ trong điều kiện thị trường cạnh tranh gay gắt.
- Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý và phát triển hiệu quả kênh phân phối, đảm bảo bền vững cả về chiều rộng và chiều sâu.Trong đó cần tập trung vào các yếu tố chính như: Đội ngũ kinh doanh; sản phẩm dịch vụ; hệ thống Nhà phân phối và quản lý hệ thống.
- Tiếp tục chỉ đạo công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, kinh doanh đa dạng hóa sản phẩm.
- Chỉ đạo tăng cường hiệu quả công tác tài chính; quản lý và sử dụng vốn đảm bảo an toàn, bảo toàn và phát triển vốn.
- Chỉ đạo tăng cường quản lý công tác đầu tư, mua sắm đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ và tuân thủ các quy định của Công ty và phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành.
- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác phát huy sáng kiến, cải tiến hợp lý trong quản trị, quản lý, kinh doanh, giao nhận, ... nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực; đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ, quản lý của CBNV để đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Tiếp tục cải tiến, hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật, mô hình công ty niêm yết và tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty.
- Xem xét, điều chỉnh các Quy chế, Quy định đã được ban hành trong quá trình

điều hành hoạt động kinh doanh tại Công ty để cập nhật cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Chỉ đạo và giám sát thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019.
- Tiếp tục xây dựng văn hóa và thương hiệu Công ty gắn liền với văn hóa và thương hiệu "PVFCCo".
- Tổ chức các phiên họp thường kỳ hàng quý và đột xuất (nếu cần) trên tinh thần các cuộc họp có hiệu quả, giải quyết được những vấn đề cần thiết cho Công ty và những kiến nghị của Ban Giám đốc.
- Tổ chức các phiên họp bất thường để giải quyết các công việc phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát nội bộ, công tác phòng ngừa rủi ro trong mọi hoạt động của Công ty.
- Tiếp tục tổ chức công việc của Hội đồng quản trị theo hướng tăng cường trách nhiệm nhằm tăng hiệu quả quản trị của Hội đồng quản trị và hiệu quả trong điều hành của Ban Giám đốc.
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Trên đây là nội dung báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 kính báo cáo Đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Dung

Phần 5 - BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

A. HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ngày 05/04/2016 và ĐHĐCĐ bất thường ngày 18/01/2017 bầu gồm 03 thành viên kiêm nhiệm với nhiệm kỳ 5 năm 2016 - 2021, bao gồm các ông/bà có tên sau:

- Bà Đào Thị Kim Anh - Trưởng Ban Kiểm soát
- Bà Nguyễn Trà My - Thành viên Ban Kiểm soát
- Bà Đỗ Thị Minh Tâm - Thành viên Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và kế hoạch hoạt động đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua. Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã xây dựng chương trình công tác, phân công cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty đồng thời tổ chức 04 cuộc họp tập trung chủ yếu vào các vấn đề về bảo toàn vốn, hiệu quả trong hoạt động kinh doanh, thực hiện kế hoạch năm 2018.

Các hoạt động kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện theo kế hoạch với các nội dung chủ yếu:

- Giám sát việc chấp hành Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2018 và Điều lệ Công ty.
- Giám sát việc quản lý, tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý tài chính và đầu tư của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc năm 2018.
- Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ trong quá trình ra quyết định và điều hành hoạt động kinh doanh.
- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy chế/quy định quản lý hiện hành.
- Tham gia các cuộc họp giao ban của Ban Giám đốc, các cuộc họp Hội đồng quản trị để kịp thời cập nhật tình hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính 06 tháng, năm, báo cáo hoạt động kinh doanh và báo cáo công tác quản lý hàng tháng

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chức danh	Phụ cấp kiêm nhiệm (Thù lao)
1	Đào Thị Kim Anh - Trưởng Ban Kiểm soát	42.000.000
2	Đỗ Thị Minh Tâm - Thành viên Ban Kiểm soát	15.000.000
3	Nguyễn Trà My - Thành viên Ban Kiểm soát	30.000.000
TỔNG CỘNG		**87.000.000**

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2018

1. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty

Thực hiện Kế hoạch kinh doanh năm 2018 được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 19/NQ-MB ngày 23/04/2018 và Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Hội đồng quản trị số 195/NQ-MB ngày 21/12/2018, kết quả hoạt kinh doanh năm 2018 của Công ty như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Kế hoạch ĐC năm 2018 (*)	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ TH/KH
A	**B**	**C**	**1**	**2**	**3**	**4=3/2**
1	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	233.000	209.417	210.053	100%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.557,95	1.525,99	1.527,95	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8,84	14,01	17,95	128%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7,07	11,21	14,31	128%
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	4,46	4,46	5,24	117%
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	5%	10%		

2. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc:

Ban Kiểm soát nhận thấy báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã phản ánh trung thực và đầy đủ về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2018 của Công ty.

Hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc bám sát nghị quyết và kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua, mang lại lợi ích cho cổ đông. Quá trình ra

quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tuân thủ Điều lệ hoạt động của Công ty, quy định pháp luật và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.

3. Đánh giá sự phối hợp công tác giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc:

Nhìn chung, sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đều thực hiện và tuân thủ theo Điều lệ và Quy chế của Công ty. Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ Ban Kiểm soát đã nhận được sự hỗ trợ từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng, đơn vị trực thuộc của Công ty để có số liệu, tài liệu, chứng từ của các nghiệp vụ kinh tế phát sinh và các thông tin cần thiết, góp phần hoàn thành nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

4. Kiến nghị:

Với tình hình thị trường phân bón năm 2019 được dự đoán tiếp tục diễn biến phức tạp theo chiều hướng xấu, để đảm bảo sự tăng trưởng bền vững và thực hiện tốt chiến lược phát triển của Công ty, Ban Kiểm soát xin có một số kiến nghị sau:

❖ Về việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019:

- Cần đẩy mạnh công tác nghiên cứu và dự báo thị trường nhằm xây dựng các chính sách bán hàng phù hợp thị trường đảm bảo giữ vững thị phần Urê và phát triển mạnh thị phần NPK Phú Mỹ tại khu vực.
- Tiếp tục tìm hiểu những công thức NPK phù hợp với đặc thù mùa vụ, cây trồng tại khu vực nhằm đa dạng hóa sản phẩm.
- Tăng cường công tác quản lý, xây dựng và phát triển hiệu quả kênh phân phối.
- Xây dựng chính sách hỗ trợ bán hàng cho các Nhà Phân phối để tăng tính trách nhiệm và sự gắn kết với khách hàng.
- Chủ động nguồn hàng đặc biệt thời điểm mùa vụ, có đủ hàng để cung cấp kịp thời cho khách hàng và giữ vững thị trường.

❖ Về công tác tài chính: Cần tập trung vào việc lập kế hoạch, điều tiết nguồn vốn hiệu quả phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

❖ Về công tác tổ chức: Cần khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ, quản lý của CBNV nhằm tạo nguồn nhân sự có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

❖ Về công tác đầu tư, mua sắm: Đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ và tuân thủ các quy định của Tổng công ty/Công ty, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

- ❖ Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc cần tiếp tục rà soát, cập nhật sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định, quy trình cho phù hợp với thực tế và tuân thủ quy định Pháp luật, hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp, kiểm soát rủi ro trong kinh doanh.
- ❖ Tăng cường hơn nữa công tác quản lý và kiểm soát chi phí ở tất cả các công đoạn, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

C. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019 và Điều lệ Công ty.
- Giám sát việc triển khai, quản lý, tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý tài chính và đầu tư của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính, các báo cáo quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.
- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy chế/quy định quản lý hiện hành.
- Giám sát việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí.
- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo quy định hiện hành
- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo quy định.

D. LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2019:

Xét năng lực và uy tín của các đơn vị kiểm toán, để thuận lợi trong việc hợp nhất Báo cáo tài chính toàn ngành và Tổng công ty, Ban Kiểm soát kiến nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát lựa chọn một trong ba đơn vị sau thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019 của Công ty: (1) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, (3) Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Ban Kiểm soát kính báo cáo ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

Trên đây là nội dung báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 kính báo cáo Đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
(Đã ký)
Đào Thị Kim Anh

Phần 6 - BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018, KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019

A. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Bà Nguyễn Thị Hồng Dung	Chủ tịch HĐQT
Ông Cao Trung Kiên	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm từ ngày 01/07/2018)
Ông Trần Anh Dũng	Thành viên HĐQT
Ông Đoàn Quốc Thinh	Thành viên HĐQT
Bà Hoàng Thị Thu Hằng	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Ngọc Luận	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm từ ngày 01/07/2018)

Ban Giám đốc

Ông Cao Trung Kiên	Giám đốc (Bổ nhiệm từ ngày 01/07/2018)
Ông Nguyễn Quang Đoàn	Phó Giám đốc
Ông Phạm Trần Nguyễn	Phó Giám đốc
Ông Nguyễn Ngọc Luận	Giám đốc (Miễn nhiệm từ ngày 01/07/2018)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một

cách nhất quán;

- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,

_____*(Đã ký)*_____

Cao Trung Kiên
Giám đốc
Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

<u>Kính gửi</u>: Các cổ đông
Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 01 tháng 03 năm 2019, từ trang 04 đến trang 20, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến

về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Trần Huy Công
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 0891-2018-001-1

Phạm Nam Phong
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 0929-2019-001-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
Ngày 01 tháng 03 năm 2019
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị: VND

	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A.	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**100**		**173.436.086.486**	**144.291.844.313**
I.	**Tiền và các khoản tương đương tiền**	**110**	4	**85.096.930.663**	**120.524.790.382**
1.	Tiền	111		16.112.403.734	12.428.961.028
2.	Các khoản tương đương tiền	112		68.984.526.929	108.095.829.354
II.	**Các khoản phải thu ngắn hạn**	**130**		**31.830.400.545**	**17.082.205.161**
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5	7.848.644.345	3.826.014.540
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	6	23.780.733.974	12.786.236.913
3.	Phải thu ngắn hạn khác	136	7	201.022.226	469.953.708
III.	**Hàng tồn kho**	**140**	**8**	**55.307.176.798**	**5.362.189.458**
1.	Hàng tồn kho	141		55.307.176.798	5.407.742.357
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	(45.552.899)
IV.	**Tài sản ngắn hạn khác**	**150**		**1.201.578.480**	**1.322.659.312**
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151		405.979.822	494.180.788
2.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	13	795.598.658	828.478.524
B.	**TÀI SẢN DÀI HẠN**	**200**		**24.116.601.420**	**29.258.729.723**
I.	**Các khoản phải thu dài hạn**	**210**		**70.374.000**	**83.374.000**
1.	Phải thu dài hạn khác	216	7	70.374.000	83.374.000
II.	**Tài sản cố định**	**220**		**17.512.765.027**	**18.963.232.508**
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	9	17.490.751.256	18.918.458.737
	- Nguyên giá	*222*		*40.098.586.080*	*38.761.094.050*
	- Giá trị hao mòn lũy kế	*223*		*(22.607.834.824)*	*(19.842.635.313)*
2.	Tài sản cố định vô hình	227		22.013.771	44.773.771
	- Nguyên giá	*228*		*116.950.000*	*116.950.000*
	- Giá trị hao mòn lũy kế	*229*		*(94.936.229)*	*(72.176.229)*
III.	**Tài sản dài hạn khác**	**260**		**6.533.462.393**	**10.212.123.215**
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	10	5.250.849.810	8.430.634.986
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	11	1.282.612.583	1.781.488.229
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		**197.552.687.906**	**173.550.574.036**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị: VND

	NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C.	**NỢ PHẢI TRẢ**	**300**		**50.093.937.246**	**22.612.365.585**
I.	**Nợ ngắn hạn**	**310**		**50.093.937.246**	**22.612.365.585**
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	311	12	7.967.046.569	6.780.732.822
2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		26.289.512.590	742.835.230
3.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	13	489.862.789	327.363.221
4.	Phải trả người lao động	314		670.438.227	816.399.207
5.	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	14	3.644.925.413	3.336.304.893
6.	Phải trả ngắn hạn khác	319	15	7.063.934.047	8.575.982.791
7.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		3.968.217.611	2.032.747.421
D.	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**400**		**147.458.750.660**	**150.938.208.451**
I.	**Vốn chủ sở hữu**	**410**	**16**	**147.458.750.660**	**150.938.208.451**
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	411		120.000.000.000	120.000.000.000
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	*411a*		*120.000.000.000*	*120.000.000.000*
2.	Quỹ đầu tư phát triển	418		10.032.669.580	10.032.669.580
3.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		17.426.081.080	20.905.538.871
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước	*421a*		*5.985.433.057*	*10.383.608.638*
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	*421b*		*11.440.648.023*	*10.521.930.233*
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	**440**		**197.552.687.906**	**173.550.574.036**

Nguyễn Tiến Hưng	**Trần Anh Dũng**	**Cao Trung Kiên**
Người lập biểu	**Kế toán trưởng**	**Giám đốc**

Ngày 01 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị: VND

	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1.	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**01**	**18**	**1.533.666.487.168**	**1.290.136.758.296**
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		15.234.382.550	19.979.382.962
3.	**Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)**	**10**		**1.518.432.104.618**	**1.270.157.375.334**
4.	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	19	1.455.475.668.843	1.205.376.868.677
5.	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)**	**20**		**62.956.435.775**	**64.780.506.657**
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	21	3.906.499.564	3.148.675.209
7.	Chi phí tài chính	22		-	31.520.548
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	*23*		-	*31.520.548*
8.	Chi phí bán hàng	25	22	38.400.308.129	38.958.117.819
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	22	16.123.929.466	15.653.462.297
10.	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))**	**30**		**12.338.697.744**	**13.286.081.202**
11.	Thu nhập khác	31	23	5.608.706.575	3.223.982.038
12.	Chi phí khác	32		1.341.032	-
13.	**Lợi nhuận khác (40=31-32)**	**40**		**5.607.365.543**	**3.223.982.038**
14.	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)**	**50**		**17.946.063.287**	**16.510.063.240**
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	24	3.140.987.611	3.509.696.414
16.	Chi phí/(thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		498.875.646	(152.045.966)
17.	**Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)**	**60**		**14.306.200.030**	**13.152.412.792**
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	25	954	868

Nguyễn Tiến Hưng	**Trần Anh Dũng**	**Cao Trung Kiên**
Người lập biểu	**Kế toán trưởng**	**Giám đốc**

Ngày 01 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	***01***	***17.946.063.287***	***16.510.063.240***
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định	02	3.477.076.684	2.923.084.619
Các khoản dự phòng	03	(45.552.899)	(965.625)
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(4.213.499.564)	(3.171.802.482)
Chi phí lãi vay	06	-	31.520.548
Tài sản cố định nhận biếu, tặng		(1.516.000.000)	(2.386.000.000)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	***08***	***15.648.087.508***	***13.905.900.300***
Tăng các khoản phải thu	09	(14.735.195.384)	(4.361.879.950)
(Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	(49.899.434.441)	1.613.356.927
Tăng/(giảm) các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	24.717.622.948	(12.623.889.203)
Giảm/(tăng) chi phí trả trước	12	3.267.986.142	(5.792.901.041)
Tiền lãi vay đã trả	14	-	(31.520.548)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(2.697.805.756)	(6.209.991.290)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(1.032.011.097)	(3.644.258.136)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	***20***	**(24.730.750.080)**	**(17.145.182.941)**
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(510.609.203)	(1.741.079.220)
2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	307.000.000	23.127.273
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	3.906.499.564	2.953.661.431
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	***30***	***3.702.890.361***	***1.235.709.484***
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	-	35.400.000.000
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	-	(35.400.000.000)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(14.400.000.000)	(14.400.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	***40***	**(14.400.000.000)**	**(14.400.000.000)**
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	**50**	**(35.427.859.719)**	**(30.309.473.457)**
Tiền và tương đương tiền đầu năm	**60**	**120.524.790.382**	**150.834.263.839**
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)	**70**	**85.096.930.663**	**120.524.790.382**

Nguyễn Tiến Hưng	**Trần Anh Dũng**	**Cao Trung Kiên**
Người lập biểu	**Kế toán trưởng**	**Giám đốc**

Ngày 01 tháng 03 năm 2019

B. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

TỜ TRÌNH
V/v: Phương án phân phối lợi nhuận

Căn cứ quy định về quyền và nhiệm vụ của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua Phương án phân phối lợi nhuận với những nội dung sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, ĐHĐCĐ đã thống nhất thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty với các chỉ tiêu chính như sau:

+ Lợi nhuận sau thuế: 7,07 tỷ đồng
+ Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (20% LNST): 1,41 tỷ đồng
+ Tỷ lệ chia cổ tức: 5%

Với kết quả kinh doanh năm 2018 theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận năm 2018	Công thức
1	Lợi nhuận năm 2017 chuyển sang	5.985.433.057	
2	Lợi nhuận trước thuế theo BCTC năm 2018	17.946.063.287	
2.1	Nộp thuế TNDN năm 2018	3.639.863.257	
3	Lợi nhuận sau thuế theo BCTC năm 2018	14.306.200.030	3=2-2.1
4	Trích lập các quỹ từ LNST 2018	3.171.212.689	4=4.1+4.2
4.1	Trích quỹ KT-PL (20%)	2.861.240.006	4.2=3*20%
4.2	Trích bổ sung quỹ KT-PL (10% phần LNST vượt KH)	309.972.683	
5	Lợi nhuận năm 2018 sau khi trích lập các quỹ	11.134.987.341	5=3-4
6	Tổng LN năm 2017 và 2018 dành chia cổ tức	17.120.420.398	6=5+1
-	Chia cổ tức bằng tiền	12.000.000.000	120 tỷ * 10%
7	Lợi nhuận chuyển sang năm 2019	5.120.420.398	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

Theo kế hoạch dự kiến trình ĐHĐCĐ phê duyệt:

+ Lợi nhuận sau thuế: 8,54 tỷ đồng.
+ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (20% LNST): 1,71 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận năm 2019 sau khi trích lập các quỹ: 6,84 tỷ đồng.
+ Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL: **7%.**

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Nguyễn Thị Hồng Dung

Phần 7 - BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HĐQT, BKS.

A. BÁO CÁO THỰC HIỆN NĂM 2018

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương, lương bổ sung	Phụ cấp kiêm nhiệm (Thù lao)	Thưởng từ Quỹ khen thưởng	Thưởng từ Quỹ Phúc lợi	Chi phí và lợi ích khác	Tổng cộng	Ghi chú
I.	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**		**2.251.866.868**	**144.000.000**	**282.505.588**	**12.000.000**	**85.487.592**	**2.775.860.048**	
1	Nguyễn Thị Hồng Dung	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	862.930.784		106.797.402	4.400.000	33.410.624	1.007.538.810	
2	Nguyễn Ngọc Luận	TV HĐQT kiêm Giám đốc	269.405.000			1.900.000	20.680.833	291.985.833	Thôi giữ chức từ T7/2018
2	Cao Trung Kiên	TV HĐQT kiêm Giám đốc	485.680.979		97.788.402	1.900.000	12.165.672	597.535.053	Giữ chức từ T7/2018
3	Trần Anh Dũng	TV HĐQT không chuyên trách kiêm Kế toán trưởng	633.850.105	48.000.000	77.919.784	3.800.000	19.230.463	782.800.352	
4	Đoàn Quốc Thịnh	TV HĐQT không chuyên trách		48.000.000				48.000.000	
5	Hoàng Thị Thu Hằng	TV HĐQT không chuyên trách		48.000.000				48.000.000	
II	**BAN KIỂM SOÁT**		**0**	**87.000.000**	**0**	**0**	**0**	**87.000.000**	
1	Đào Thị Kim Anh	Trưởng Ban Kiểm soát		42.000.000				42.000.000	
2	Đỗ Thị Minh Tâm	Thành viên Ban kiểm soát		15.000.000				15.000.000	
3	Nguyễn Trà My	Thành viên Ban kiểm soát		30.000.000				30.000.000	
TỔNG CỘNG			**2.251.866.868**	**231.000.000**	**282.505.588**	**12.000.000**	**85.487.592**	**2.862.860.048**	

B. KẾ HOẠCH NĂM 2019

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương, lương bổ sung	Phụ cấp kiêm nhiệm (Thù lao)	Thưởng từ Quỹ khen thưởng	Thưởng từ Quỹ Phúc lợi	Chi phí và lợi ích khác	Tổng cộng	Ghi chú
I.	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**		**1.955.911.289**	**144.000.000**	**163.186.017**	**12.600.000**	**70.950.000**	**2.346.647.307**	
1	Nguyễn Thị Hồng Dung	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	713.985.946		59.783.776	4.600.000	28.250.000	806.619.722	
2	Cao Trung Kiên	TV HĐQT kiêm Giám đốc	716.745.946		59.783.776	4.000.000	25.490.000	806.019.722	
3	Trần Anh Dũng	TV HĐQT không chuyên trách kiêm Kế toán trưởng	525.179.397	48.000.000	43.618.466	4.000.000	17.210.000	638.007.862	
4	Đoàn Quốc Thịnh	TV HĐQT không chuyên trách		48.000.000				48.000.000	
5	Hoàng Thị Thu Hằng	TV HĐQT không chuyên trách		48.000.000				48.000.000	
II	**BAN KIỂM SOÁT**		**0**	**102.000.000**	**0**	**0**	**0**	**102.000.000**	
1	Đào Thị Kim Anh	Trưởng Ban Kiểm soát		42.000.000				42.000.000	
2	Nguyễn Trà My	Thành viên Ban kiểm soát		30.000.000				30.000.000	
3	Đỗ Thị Minh Tâm	Thành viên Ban kiểm soát		30.000.000				30.000.000	
III	**TỔNG**		**1.955.911.289**	**246.000.000**	**163.186.017**	**12.600.000**	**70.950.000**	**2.448.647.307**	
IV	**DỰ PHÒNG**							**244.864.731**	
TỔNG CỘNG			**1.955.911.289**	**246.000.000**	**163.186.017**	**12.600.000**	**70.950.000**	**2.693.512.037**	

Ghi chú: *Tiền lương, phụ cấp kiêm nhiệm và thưởng Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được tính theo nguồn Quỹ của năm tài chính.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Dung

Phần 8 - TỜ TRÌNH PHÊ CHUẨN QUYẾT ĐỊNH BỔ NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC - NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc

Căn cứ Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc (Công ty) đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần đầu ngày 13/02/2011 và sửa đổi bổ sung ngày 23/04/2018;

Căn cứ công văn số 2274/PBHC-TCNS&ĐT ngày 26/06/2018 về công tác cán bộ của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - Cổ đông sở hữu 75% Vốn điều lệ của Công ty;

Căn cứ Quyết định số 335/QĐ-PBHC ngày 27/06/2018 của HĐQT Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí về việc bổ nhiệm ông Cao Trung Kiên làm Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP tại Công ty;

Căn cứ yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty;

Xét điều kiện tiêu chuẩn Thành viên Hội đồng quản trị Công ty và hồ sơ cá nhân của ông Cao Trung Kiên,

Phù hợp với quy định tại Khoản 2, Điều 25 Điều lệ Công ty về quyền đề cử Thành viên Hội đồng quản trị và quy định tại Khoản 4, Điều 26 của Điều lệ Công ty về thẩm quyền bổ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị thay thế; sau khi xem xét văn bản giới thiệu của Tổng công ty Phân bón và Hóa chất dầu khí - CTCP và hồ sơ cá nhân ông Cao Trung Kiên, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp vào ngày 28/06/2018 và nhất trí ban hành:

- Quyết định số 101/QĐ-MB ngày 28/06/2018 về việc thôi giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc - Người đại diện theo Pháp luật Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc đối với ông Nguyễn Ngọc Luận (có thông tin cá nhân dưới dây) kể từ ngày 01/07/2018.

1. Họ và tên: NGUYỄN NGỌC LUẬN
2. Sinh ngày: 05/03/1977 Giới tính: Nam
3. Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

4. CMND số 273275917 do Công an Bà Rịa Vũng Tàu cấp ngày 11/10/2012
5. Hộ khẩu thường trú: 279/21 Bình Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
6. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế đối ngoại.

- Quyết định số 102/QĐ-MB ngày 28/06/2018 về việc tiếp nhận và bổ nhiệm ông Cao Trung Kiên - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Trung (có thông tin cá nhân dưới đây) giữ các chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị tạm thời, Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc kể từ ngày 01/07/2018.

1. Họ và tên: CAO TRUNG KIÊN
2. Sinh ngày: 12/03/1976 Giới tính: Nam
3. Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
4. CMND số 012474177 do Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 10/04/2010
5. Hộ khẩu thường trú: Số 15 hẻm 117/20/21 Nguyễn Sơn, Tổ 20, Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội.
6. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế ngành Quản trị kinh doanh, Cử nhân Kinh tế ngành Tài chính Kế toán.

Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 hôm nay, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí miền Bắc kính trình ĐHĐCĐ phê chuẩn nội dung các Quyết định nêu trên của Hội đồng quản trị.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Nguyễn Thị Hồng Dung